



HVAC

THÀNH VIÊN CỦA TẬP ĐOÀN KIỂM TOÁN QUỐC TẾ EURA AUDIT INTERNATIONAL



Số: 090 /2015/BCTC-HVAC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Hội đồng thành viên
Ban Giám đốc
Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng Thành phố Hồ Chí Minh

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty TNHH Một thành viên Chiếu sáng công cộng Thành phố Hồ Chí Minh được lập ngày 18 tháng 03 năm 2015, từ trang 06 đến trang 25, bao gồm: Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN HÙNG VƯƠNG

Trụ sở chính : Số 808, CT5-ĐN2, Mỹ Đình II, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (84-4) 3787 1421 / 3787 1780 * Fax: (84-4) 3787 1422 * Hotline: 0914 375 380
E-mail: contact@hvac.com.vn * Website: www.hvac.com.vn

Cơ sở của ý kiến Kiểm toán ngoại trừ

Từ năm 2013 và cho tới thời điểm kiểm toán viên kết thúc công việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 của **Công ty TNHH Một thành viên chiếu sáng công cộng Thành phố Hồ Chí Minh**, Công ty vẫn chưa được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quỹ tiền lương của người lao động và quỹ lương của viên chức quản lý. Và vì vậy, doanh thu, chi phí, lợi nhuận kế toán, quỹ lương năm 2014 cũng như ảnh hưởng của chúng tới các khoản mục khác được trình bày trên Báo cáo tài chính năm 2014 có thể bị thay đổi khi Công ty được phê duyệt đơn giá tiền lương, phê duyệt quỹ lương cũng như thù lao của viên chức quản lý.

Ý kiến Kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của **Công ty TNHH Một thành viên Chiếu sáng công cộng Thành phố Hồ Chí Minh** tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Nguyễn Quốc Tuấn
Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
1087-2013-098-1
Thay mặt và đại diện
Công ty TNHH Kiểm toán Hùng Vương
Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2015

Nguyễn Thị Ái Vân
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
1227-2013-098-1

H. D. D. O.
C.
R. A. C. H.
K. I.
H. U. N.
T. I. E. N.

CÔNG TY TNHH MTV CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Số 121 Châu Văn Liêm, Phường 14, Quận 5

Báo cáo tài chính

Thành phố Hồ Chí Minh

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Tại ngày 31/12/2014	Tại ngày 01/01/2014
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		430.167.164.965	539.471.915.184
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	212.602.764.504	360.157.224.613
1. Tiền	111		56.276.378.214	25.657.224.613
2. Các khoản tương đương tiền	112		156.326.386.290	334.500.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		164.385.748.263	77.578.969.666
1. Phải thu của khách hàng	131	V.02	160.878.270.216	67.119.716.781
2. Trả trước cho người bán	132	V.03	970.913.913	1.002.424.336
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch HD XD	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.04	3.677.389.119	10.597.653.534
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		(1.140.824.985)	(1.140.824.985)
IV. Hàng tồn kho	140	V.05	38.251.811.515	82.448.164.474
1. Hàng tồn kho	141		39.337.736.013	83.534.088.972
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.085.924.498)	(1.085.924.498)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		14.926.840.683	19.287.556.431
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		95.456.480	95.456.480
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154		3.629.661.287	10.773.912.823
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.06	11.201.722.916	8.418.187.128
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		71.239.504.960	64.512.003.381
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		37.769.683.596	27.687.180.164
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	V.07	37.769.683.596	27.687.180.164
2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
II. Tài sản cố định	220		33.469.821.364	36.824.823.217
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.08	33.469.821.364	36.792.689.379
- Nguyên giá	222		71.064.444.339	69.451.183.652
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(37.594.622.975)	(32.658.494.273)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	32.133.838
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		501.406.669.925	603.983.918.565

CÔNG TY TNHH MTV CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Số 121 Châu Văn Liêm, Phường 14, Quận 5

Báo cáo tài chính

Thành phố Hồ Chí Minh

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Tại ngày 31/12/2014	Tại ngày 01/01/2014
A. Nợ phải trả	300		269.869.946.055	364.897.076.360
I. Nợ ngắn hạn	310		268.373.169.292	363.400.299.597
1. Vay và nợ ngắn hạn	311		-	-
2. Phải trả người bán	312	V.09	42.496.931.352	73.869.046.545
3. Người mua trả tiền trước	313	V.10	873.460.874	1.780.244.992
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.11	4.192.566.481	4.352.804.089
5. Phải trả người lao động	315		103.506.894.261	64.532.654.989
6. Chi phí phải trả	316	V.12	4.185.213.102	5.487.852.104
9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	V.13	88.178.120.738	158.632.007.337
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		24.939.982.484	54.745.689.541
II. Nợ dài hạn	330		1.496.776.763	1.496.776.763
1. Phải trả dài hạn người bán	331	V.14	1.496.776.763	1.496.776.763
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
B. Vốn chủ sở hữu	400		231.536.723.870	239.086.842.205
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.15	228.583.525.126	236.133.643.461
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		81.158.000.000	81.158.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		66.941.971	66.941.971
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		30.519.980.725	30.519.980.725
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		116.838.602.430	124.388.720.765
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		2.953.198.744	2.953.198.744
1. Nguồn kinh phí	432		2.953.198.744	2.953.198.744
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		501.406.669.925	603.983.918.565

Người lập biểu

KT Kế toán trưởng

Giám đốc

Trương Thị Thu Nga

Nguyễn Thị Xuân Đông



Nguyễn Thị Dung

CÔNG TY TNHH MTV CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Số 121 Châu Văn Liêm, Phường 14, Quận 5

Báo cáo tài chính

Thành phố Hồ Chí Minh

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2014

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2014	Năm 2013
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.16	454.318.776.178	437.681.848.667
2. Các khoản giảm trừ	02		-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.16	454.318.776.178	437.681.848.667
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.17	311.554.097.959	307.003.363.039
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		142.764.678.219	130.678.485.628
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.18	10.550.101.815	27.130.041.221
7. Chi phí tài chính	22		-	-
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.19	59.914.305.227	58.325.337.564
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		93.400.474.807	99.483.189.285
11. Thu nhập khác	31	VI.20	2.426.101.466	8.574.348.405
12. Chi phí khác	32	VI.21	1.777.628.011	11.849.065.347
13. Lợi nhuận khác	40		648.473.455	(3.274.716.942)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		94.048.948.262	96.208.472.343
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.22	20.690.768.617	24.053.368.086
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		73.358.179.645	72.155.104.257

Ngày 18 tháng 03 năm 2015

Người lập biểu

KT Kế toán trưởng

Giám đốc

[Signature]
Trương Thị Thu Nga

[Signature]
Nguyễn Thị Xuân Đông



[Signature]
Huỳnh Lợi Dũng

CÔNG TY TNHH MTV CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Số 121 Châu Văn Liêm, Phường 14, Quận 5

Báo cáo tài chính

Thành phố Hồ Chí Minh

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2014

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2014

(Theo phương pháp trực tiếp)

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2014	Năm 2013
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		364.262.403.279	504.783.488.331
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hoá và dịch vụ	02		(194.057.221.309)	(195.614.413.859)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(108.773.266.063)	(181.069.290.254)
4. Tiền chi trả lãi vay	04		-	-
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05		(5.200.000.000)	(37.984.083.928)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		6.744.524.536	15.673.540.408
7. Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	07		(139.600.780.081)	(132.141.050.253)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(76.624.339.638)	(26.351.809.555)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		-	(55.800.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	3.636.364
7. Tiền thu lãi cho vay, cô tức và lợi nhuận được chia	27		9.978.177.509	27.288.575.923
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		9.978.177.509	27.236.412.287
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(80.908.297.980)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(80.908.297.980)	-
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ				
(50 = 20 + 30 + 40)	50		(147.554.460.109)	884.602.732
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		360.157.224.613	359.272.621.881
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ				
(70 = 50 + 60 + 61)	70	V.01	212.602.764.504	360.157.224.613

Người lập biểu

KT Kế toán trưởng

Ngày 18 tháng 03 năm 2015

Giám đốc

[Signature]
Trưởng Bộ Tài chính

[Signature]
Nguyễn Thị Xuân Đông



[Signature]
Nguyễn Thị Dũng